

Số: 17/KH-UBND

Kim Sơn, ngày 29 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi vị trí công tác năm 2024
theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là Nghị định số 59/2019/NĐ-CP); Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;

Căn cứ các thông tư, quy định của bộ, ngành trung ương về danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo ngành, lĩnh vực;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Công văn số 390/UBND-VP7 ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;

Căn cứ báo cáo kết quả rà soát của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn về danh sách công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;

UBND huyện Kim Sơn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Chủ động phòng ngừa tham nhũng và tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện có hiệu quả các quy định về phòng chống tham nhũng.

b) Nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, khắc phục tâm lý chủ quan, trì trệ khi công tác ở một vị trí, một địa bàn; tạo môi trường cho đội ngũ công chức, viên chức rèn luyện, có điều kiện tiếp xúc nhiều công việc, lĩnh vực khác nhau nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo, có kiến thức toàn diện đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ trước mắt và lâu dài.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện nghiêm quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản khác có liên quan.

b) Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải xác định được số lượng, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền và nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch này là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị, địa phương theo danh mục quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

2. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện theo kế hoạch và công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương và gắn với trách nhiệm người đứng đầu của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Không lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dập công chức, viên chức.

III. NỘI DUNG

1. Đối tượng, thời hạn phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

a) Đối tượng

Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, tổ chức, đơn vị làm việc ở vị trí việc làm thuộc danh mục phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, các thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

b) Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 05 năm (đủ 60 tháng) tính đến thời điểm chuyển đổi, không bao gồm thời gian tập sự của công chức, viên chức. Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm có văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trường hợp đến thời điểm chuyển đổi mà công chức, viên chức có thời gian công tác chưa đủ 05 năm nhưng do yêu cầu thực tiễn khi thực hiện chuyển đổi vị trí

công tác đối với công chức, viên chức khác thì vẫn thực hiện chuyển đổi vị trí công tác mà không cần đủ thời gian công tác nêu trên.

2.Số lượng và danh sách công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác

Tổng số công chức, viên chức thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị này sang đơn vị khác trong năm 2024 là: 08 người. Trong đó:

- Viên chức làm kế toán trường học: 03 người.
- Công chức cấp xã: 05 người.

(có các Danh sách kèm theo)

3. Trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác

- a) Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- b) Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- c) Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- d) Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

đ) Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

4.Phương thức chuyển đổi

a) Chuyển đổi trong cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện: Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý trong cơ quan, đơn vị.

b) Chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, các đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn: Chuyển đổi vị trí công tác đối với các trường hợp tại cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị.

c) Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

5. Quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác

a) Được đảm bảo điều kiện làm việc, tiền lương và các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

b) Phải nghiêm túc chấp hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác; văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c) Khi có quyết định chuyển đổi vị trí công tác phải nghiêm túc thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách cho công chức, viên chức thay thế tiếp nhận trước khi đến nhận nhiệm vụ, công tác mới; đồng thời, nhanh chóng tiếp cận công việc, phát huy năng lực, sở trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ tại vị trí công tác mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

a) Căn cứ quy định về chuyển đổi vị trí công tác quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng, nghị định của Chính phủ, thông tư hướng dẫn của bộ, ngành trung ương, nội dung của Kế hoạch này phổ biến công khai, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương biết và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định.

b) Tiếp tục rà soát công chức, viên chức trong danh sách chuyển đổi vị trí công tác năm 2024, trường hợp thuộc diện chưa chuyển đổi thì kịp thời báo cáo bằng văn bản về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để được xem xét; đồng thời, phối hợp cùng Phòng Nội vụ huyện tham mưu và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo đúng theo quy định.

c) Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức bàn giao công việc cho công chức, viên chức khác trong thời hạn từ 01 ngày đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu được chuyển vị trí công tác.

d) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện: Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện, UBND huyện và trước pháp luật trong việc rà soát đối tượng và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP đối với công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

- Trường hợp công chức, viên chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện bố trí, phân công lại nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức viên chức (*bằng văn bản hoặc thông báo phân công nhiệm vụ của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị*), báo cáo danh sách kết quả chuyển đổi vị trí công tác kèm theo văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đối với công chức, viên chức về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) **trước ngày 31/10/2024**.

- Trường hợp công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác ra ngoài phạm vi cơ quan, đơn vị (nếu có) thì lập danh sách báo cáo kịp thời

về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để tổng hợp, xây dựng phương án chuyển đổi.

2. Phòng Nội vụ huyện

a) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định.

b) Tổng hợp, tham mưu phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức chuyển từ cơ quan, đơn vị, địa phương này sang cơ quan, đơn vị, địa phương khác và báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định. Thời gian thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: **Hoàn thành trước ngày 31/10/2024.**

c) Tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và các cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện – SĐT: 02293.862.183) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường: Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và THCS công lập;
- CPVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Trường